

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2022/HS - ST

Ngày: 13/5/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI – TỈNH BẮC KẠN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Triệu Thị Vang**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Phạm Văn Ngộ** và ông **Nguyễn Tiến Tùng**

Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị Lan Anh** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Bà **Âu Thị Hồng Nhung** – kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2022/TLST - HS, ngày 02 tháng 3 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2022/QĐXXST – HS, ngày 15 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo: **MA TIẾN D**, sinh ngày: 27/01/2003 tại huyện C, tỉnh Bắc Kạn; Nơi ĐKKHKT: thôn B, xã Q, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 11/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ma Văn H và con bà Dương Thị T; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

* **Người bào chữa cho bị cáo Ma Tiến D** là: ông **Lý Văn T** – trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn (Ông T có mặt).

* **Người bị hại:** Ông **Triệu Minh H** – sinh năm 1964.

Trú tại: thôn B, xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn (Vắng mặt có lý do, có đơn xin xét xử vắng mặt).

* **Người bị hại đồng thời là người làm chứng:** **Đinh Văn Đ** – sinh ngày 21/10/2003;

Trú tại: thôn N, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn (Vắng mặt có lý do, có đơn xin xét xử vắng mặt).

* **Những người có quyền lợi liên quan:**

1. Ông **Đinh Văn H1** – sinh năm 1967;

Trú tại: thôn N, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn (Có mặt).

2. Bà **Dương Thị T** – sinh năm 1968;

Trú tại: thôn B, xã Q, huyện C, tỉnh Bắc Kạn (Có mặt).

*** Người tham gia tố tụng khác:**

- Người làm chứng:

1. **Đặng Phúc T1** – sinh năm 1995;

Trú tại: tổ 18, phường S, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn (Vắng mặt).

2. **Đoàn Văn C** – sinh năm 1970;

Trú tại: thôn B, xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn (Không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 01/7/2021, Ma Tiến D cùng nhóm bạn đi xe mô tô từ thành phố B, tỉnh Bắc Kạn theo hướng Bắc Kạn - Thái Nguyên về nhà D chơi. Khi đi đến đầu cầu S thuộc thôn S, xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì D nhìn thấy Đinh Văn Đ (sinh năm 2003), trú tại thôn N, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn là bạn của D một mình đang ngồi trên xe mô tô BKS 97B1 - 282.67 chờ tại lề đường phải, nên D đi đến điều khiển xe mô tô trên chỗ Đ ngồi phía sau đi theo hướng Bắc Kạn - Thái Nguyên. Đến khoảng 15 giờ 50 phút, khi đi đến Km 128 + 175 đường Quốc lộ 3 thuộc thôn B, xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì D nhìn thấy xe mô tô BKS 97B1 - 053.59 do ông Triệu Minh H (sinh năm 1964), trú tại thôn B, xã N, huyện C điều khiển cùng chiều đi phía trước đi với tốc độ chậm, D điều khiển xe sang bên trái để vượt xe mô tô do ông H điều khiển nhưng không có báo hiệu xin vượt, đồng thời lúc đó ông H rẽ sang đường để về nhà. Do D đi với tốc độ nhanh không làm chủ được tốc độ khi đang xuống dốc, không đi đúng làn đường, phần đường nên dẫn đến đâm va vào xe mô tô do ông H điều khiển tại phần đường bên trái theo chiều đi của mình. Hậu quả, Ma Tiến D, Đinh Văn Đ, Triệu Minh H bị thương phải đi cấp cứu, 02 phương tiện bị hư hỏng. Khi xảy ra sự việc, có Đặng Phúc T1 (sinh năm 1995), trú tại tổ 18, phường S, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn đi sau chứng kiến sự việc.

Sau khi xảy ra vụ tai nạn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã phối hợp với cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám dấu vết trên phương tiện, kết quả như sau:

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn giao thông:

Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng chân dốc, mặt đường trải nhựa Asphalt, lòng đường rộng 8,90m, có vạch sơn đứt đoạn màu trắng chia mặt đường thành hai chiều. Hiện trường đã bị xáo trộn một phần do quá trình cấp cứu nạn nhân và các phương tiện giao thông khác qua lại.

Điểm cố định: Lấy cột lý trình H1/128 trên lề phải đường theo hướng Hà Nội - Cao Bằng làm mốc cố định, lấy hướng Hà Nội - Cao Bằng làm hướng khám nghiệm, lấy mép đường nhựa bên phải theo hướng khám nghiệm làm mép đường chuẩn.

Dấu vết, phương tiện để lại tại hiện trường:

- Vị trí ký hiệu số 01: Là xe mô tô BKS 97B1 - 282.67 nằm đổ nghiêng tại lòng cống thoát nước bên phải đường theo hướng khám nghiệm, đầu xe quay hướng Hà Nội kê lên thành cống thoát nước, tay lái bên trái và yên xe tiếp xúc với phần đáy lòng cống, hai bánh xe hướng lên phía trên, đuôi xe quay hướng Cao Bằng. Đo từ trục trước bánh xe mô tô đến mép đường chuẩn là 4,60m, đến mốc cố định là 51,3m, đo từ trục sau bánh xe mô tô đến mép đường chuẩn là 4,50m, đo đến mốc cố định là 50,7m.

- Vị trí ký hiệu số 02: Là xe mô tô BKS 97B1 - 053.59 nằm đổ nghiêng bên phải trên mặt đường, đầu xe quay hướng Tây chệch hướng Hà Nội, đuôi xe quay hướng Đông chệch hướng Cao Bằng trên phần đường phía bên phải hướng Hà Nội - Cao Bằng. Đo từ trục sau bánh xe mô tô đến mép đường chuẩn là 1,50m, đo đến mốc cố định là 56,22m.

- Vị trí ký hiệu số 03: Là vùng chất lỏng màu đen bám dính trên mặt đường trên diện (15,5 x 2,8) m. Đo từ tâm vùng đến mép đường chuẩn là 3,05m, đến mốc cố định là 68m.

- Vị trí ký hiệu số 04: Là các dấu vết cà trượt đứt đoạn chiều hướng Cao Bằng - Hà Nội, vết dài nhất có kích thước là 15,50m, điểm rộng nhất 0,02m, sâu 0,01m. Đo từ điểm đầu vết cà trượt đến vị trí số 03 là 1,5m, đo đến mép đường chuẩn là 03m. Điểm cuối vết cà trượt kết thúc tại làn đường phải hướng Hà Nội - Cao Bằng đo đến mép đường chuẩn là 2,4m, đo đến mốc cố định là 54,36m.

- Vị trí ký hiệu số 05: Là dấu vết cây chuối bị đổ rạp theo hướng Cao Bằng - Hà Nội, có kích thước tập trung trên diện (2,1 x 0,9) m, đo đến mép đường chuẩn là 3,16m, đo đến mốc cố định là 55,10m.

- Vị trí ký hiệu số 06: Là dấu vết máu bám dính trên bề mặt đường có kích thước tập trung trên diện (2,1 x 0,1) m, đo từ tâm dấu vết đến mép đường chuẩn là 2,40m, đo đến mốc cố định là 54,36m.

- Vị trí ký hiệu số 07: Là vùng mảnh vỡ nằm tại sân nhà ông Triệu Minh Hòa có kích thước tập trung trên diện (0,8 x 0,5) m, đo từ tâm vết này đến mép đường chuẩn là 6,50m, đo đến mốc cố định là 58,10m.

Xác định điểm va chạm: Căn cứ vào vị trí phương tiện và các dấu vết để lại tại hiện trường xác định điểm đâm va giữa hai phương tiện là tại phần đường phải theo hướng Hà Nội - Cao Bằng (ký hiệu số 08). Đo từ vị trí này đến mép đường chuẩn là 2,35m, đo đến trục bánh sau xe mô tô ký hiệu số 01 là 24,0m, đo đến trục sau xe mô tô ký hiệu số 02 là 19,30m, đo đến mốc cố định là 75,6m, đo đến mép bên phải vạch kẻ đứt đoạn màu trắng phân chia làn đường là 02m.

Quá trình khám nghiệm hiện trường, Cơ quan điều tra đã thu thập 01 đoạn video thể hiện diễn biến nội dung tai nạn giao thông do ông Đoàn Văn C (sinh năm 1970), trú tại thôn B, xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn là chủ xưởng gỗ bóc C gần nơi xảy ra tai nạn giao thông cung cấp. Sau khi xem video Đinh Văn Đ, Ma Tiến D xác định ngày 01/7/2021, D là người điều khiển xe mô tô BKS 97B1- 282.67 chở Đinh Văn Đ theo hướng Cao Bằng - Hà Nội đâm va với 01 xe mô tô không rõ biển kiểm soát đang rẽ sang đường tại thôn B, xã N.

Khám nghiệm dấu vết phương tiện:

- Dấu vết trên phương tiện xe mô tô BKS 97B1 - 053.59: Mặt gương chiếu hậu bên trái và bên phải vỡ hỏng hoàn toàn còn lại phần gáo gương và chân gương, chân gương chiếu hậu bên trái bị cong vênh chiều hướng từ trái qua phải lệch so với vị trí ban đầu 02cm; đầu tay phanh bên phải phát hiện vết trượt xước, mài mòn kim loại trên diện $1,5 \times 01$ cm, chiều hướng từ sau ra trước, từ dưới lên trên; cánh yếm bên trái gãy vỡ, bung bật lầy chót khỏi vị trí ban đầu tập trung trên diện 53×48 cm; lốc máy bên trái bị vỡ thủng phần vỏ kim loại trên diện 10×08 cm để lộ chi tiết bên trong; bàn đạp chân phía trước bên trái cong vênh chiều hướng từ dưới lên trên, từ sau về trước lệch so với vị trí ban đầu 09cm; cần số bị cong vênh ép sát vào vỏ lốc máy bên trái xe mô tô; ốp sườn xe bên trái phát hiện vết gãy vỡ vỏ nhựa trên diện $02 \times 1,6$ cm; mép trái giá bảo hiểm phía sau xe phát hiện vết rách thủng phần cao su trên diện 04×01 cm; giá đỡ đồ inox phía trước bị bung bật khỏi vị trí ban đầu, cong vênh phần đầu kim loại gắn vào thân xe chiều hướng từ trái sang phải; phần yên xe bị gãy phần nhựa chót, yên bung bật khỏi phần thân xe. Ngoài ra không phát hiện dấu vết khác liên quan đến tai nạn giao thông trên phương tiện.

- Dấu vết xe mô tô BKS 97B1 - 282.67: Cụm đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu bung bật khỏi xe, hư hỏng hoàn toàn; gương chiếu hậu bên phải bị gãy vỡ bung bật mặt gương và gáo gương còn lại phần chân gương; mặt nạ đầu xe và chắn bùn phía trước gãy vỡ hư hỏng hoàn toàn; cangk xe phía trước cong vênh biến dạng chiều hướng từ trước ra sau, từ phải sang trái, vỏ kim loại của thụt trước bên phải bị vỡ trên diện $12 \times 4,5$ cm để lộ chi tiết bên trong; mặt đồng hồ công tơ met bị vỡ, thủng bung bật khỏi vị trí ban đầu, vết vỡ thủng trên diện 19×15 cm; tay lái bên phải cong vênh chiều hướng từ trước ra sau, xô đẩy cụm công tắc đèn, lệch so với vị trí ban đầu 0,8cm; cánh yếm phải vỡ hỏng hoàn toàn, bung bật khỏi xe; chân dầm phía trước bên phải bị cong vênh chiều hướng từ trước ra sau lệch so với vị trí ban đầu 03cm, phần cao su bọc ngoài bị rách thủng trên diện 08cm; ốp sườn xe bên phải bị vỡ phần vỏ nhựa tại mép trên sát với yên xe, vết vỡ có chiều dài 11cm cao cách đất 62cm; cánh yếm trái bị gãy vỡ hư hỏng hoàn toàn; ốp sườn bên trái phát hiện vết trượt xước mài mòn nhựa sơn chiều hướng từ trước ra sau và vết nứt vỡ vỏ nhựa tập trung trên diện 09×08 cm; chân nhả phía sau bên trái phát hiện vết trượt xước mài mòn kim loại và cao su trên diện $3,5 \times 03$ cm; giá bảo hiểm phía sau bị cong vênh biến dạng chiều hướng từ sau ra trước, từ phải sang trái, xô đẩy làm cong vênh phần yên xe; cụm đèn tín hiệu phía sau bị vỡ thủng trên diện $9,5 \times 08$ cm; phần yên xe và giá bảo hiểm phía sau, đuôi xe bán dính nhiều bùn đất; biển kiểm soát phía sau bị vỡ hỏng phần nhựa ốp bảo vệ. Ngoài ra không phát hiện dấu vết khác liên quan đến tai nạn giao thông trên phương tiện.

Thiệt hại:

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 151/TgT ngày 06/9/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bắc Kạn đối với Đinh Văn Đ kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Gãy 1/3 giữa xương đùi phải, đã phẫu thuật kết hợp xương; xương đùi phải thẳng trục, định nẹp vít cố định tốt, tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 21- 25% (23%).

- Gãy 1/3 xương đòn trái, đã phẫu thuật kết hợp xương; xương đòn trái thẳng trục, định nẹp vít cố định tốt, tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 08% (6,16%).

- Sẹo vết thương ở vùng thái dương trái, kích thước 4cm x 0,2cm, tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 03% (2,12%).

- Sẹo mổ ở mặt ngoài đùi phải, kích thước 21cm x 0,3cm, tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 02% (1,37%).

- Sẹo mổ ở vùng mặt trước vai trái, kích thước 10,5cm x 0,2cm, tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 02% (1,34%).

- Sẹo vết thương kẽ ngón 1,2 bàn chân phải, kích thước 1cm x 0,1cm, tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 01% (0,66%).

Tổng cộng: $23 + 6,16 + 2,12 + 1,37 + 1,34 + 0,66 = 34,65\%$ (35%).

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 35% (Ba mươi năm phần trăm).

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 621/TgT ngày 06/9/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Thái Nguyên đối với Triệu Minh H kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Vỡ xương trán trái, gãy 02 xương sườn bên trái, vỡ xương gót, vỡ xương chêm ngoài trái, hiện tại có 01 sẹo phần mềm vùng mặt kích thước nhỏ, 03 sẹo phần mềm kích thước lớn, 03 sẹo phần mềm kích thước trung bình và 05 sẹo phần mềm kích thước nhỏ.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 40% (bốn mươi phần trăm).

Tại kết luận định giá tài sản số: 46/KL - HĐĐGTSTTHS ngày 06/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện C xác định giá trị thiệt hại của xe mô tô BKS 97B1 - 282.67, nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE RS màu sơn đen - đỏ là 2.010.000đ (hai triệu không trăm mười nghìn đồng), giá trị thiệt hại của xe mô tô BKS 97B1 - 053.59, nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE RSX màu sơn đỏ - đen là 1.050.000đ (một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng).

Quá trình điều tra, Ma Tiến D thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi của mình, D thừa nhận mình là người điều khiển xe mô tô BKS 97B1 - 282.67 không làm chủ được tốc độ khi xuống dốc, không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình, không có báo hiệu xin vượt khi vượt xe cùng chiều, không đi đúng làn đường, phần đường nên khi nhìn thấy Triệu Minh H điều khiển xe mô tô từ phần đường bên phải rẽ sang phần đường bên trái theo hướng di chuyển do khoảng cách gần D không xử lý kịp nên đâm va với xe mô tô BKS 97B1 - 053.59 gây tai nạn, khi đó D, Triệu Minh H đều không đội mũ bảo hiểm, còn Đinh Văn Đ có đội mũ bảo hiểm hay không thì D không biết.

Ngoài ra, Ma Tiến D còn khai tối ngày 30/6/2021 D có uống rượu sau đó về nhà ngủ, ngày 01/7/2021 D không sử dụng rượu. Khi D đang điều khiển xe mô tô đi trên phần đường bên phải chiều đi của mình thì Triệu Minh H điều khiển xe mô tô rẽ trái sang đường nhưng không có báo hiệu xin rẽ và cảnh báo khác, tuy nhiên ngoài lời khai của D thì không có tài liệu chứng cứ gì khác để chứng minh.

Quá trình điều tra xác định:

- Xe mô tô BKS 97B1 - 282.67 chủ sở hữu là Đinh Văn H1 (sinh năm 1967), trú tại thôn N, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

- Xe mô tô BKS: 97B1 - 053.59 chủ sở hữu là Triệu Minh H (sinh năm 1964), trú tại thôn B, xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

- Ma Tiến D chưa được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép lái xe mô tô hạng A1.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 17/11/2021, Ma Tiến D đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại Triệu Minh H số tiền 52.000.000 đồng (năm mươi hai triệu đồng), ông H đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu D bồi thường gì khác. Bị hại Đinh Văn Đ không yêu cầu Ma Tiến D bồi thường thiệt hại. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Dương Thị T là mẹ đẻ của Ma Tiến D không yêu cầu D hoàn trả lại số tiền đã bồi thường cho ông Triệu Minh H.

Tại bản cáo trạng số: 08/CT - VKSCM, ngày 27 tháng 02 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố đối với bị cáo Ma Tiến D về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 260/BLHS.

Điều luật có nội dung:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của những người này từ 61% đến 121%.

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;

... ”.

Tại phiên tòa:

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo D. Đề nghị hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ma Tiến D phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Đề nghị:

1. Về hình phạt chính: Áp dụng điểm a, khoản 2, Điều 260; Điều 38; Điều 50; các điểm b, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 65/BLHS: xử phạt bị cáo D 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm. Giao bị cáo D cho UBND xã Q, huyện C giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo D.

3. Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị không xem xét.

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47/BLHS và Điều 106/BLTTHS:

Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Đinh Văn H1: 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 026169 mang tên Đinh Văn H1 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bắc Kạn cấp ngày 24/7/2013 đối với xe mô tô BKS 97B1 - 282.67; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân

sự của chủ xe mô tô - xe máy số: 02238894 mang tên Đinh Văn H1 đối với xe mô tô BKS 97B1 - 282.67 (Hiện nay đang được lưu giữ theo hồ sơ vụ án)

* Bị cáo D thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ như viện kiểm sát đã truy tố. Ngoài ra, Ma Tiến D còn khai khi D đang điều khiển xe mô tô đi trên phần đường bên phải chiều đi của mình thì Triệu Minh H điều khiển xe mô tô rẽ trái sang đường nhưng không có báo hiệu xin rẽ và cảnh báo khác.

* Người bào chữa cho bị cáo D đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tổng thể vụ án: bị cáo tuổi đời còn trẻ, nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội với lỗi vô ý, có khả năng tự cải tạo để trở thành công dân tốt cho xã hội, đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm a, khoản 2, Điều 260; các điểm b, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 65/BLHS: xử phạt bị cáo D mức án 03 năm tù cho hưởng án treo. Do bị cáo D thuộc hộ nghèo nên đề nghị HĐXX miễn án phí cho bị cáo D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, đúng quy định.

[2] Khoảng 15 giờ 50 phút ngày 01/7/2021, Ma Tiến D tuy không có giấy phép lái xe theo quy định nhưng đã điều khiển xe mô tô BKS 97B1 - 282.67 chở theo Đinh Văn Đ (sinh năm 2003), trú tại thôn N, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn tham gia giao thông trên đường Quốc lộ 3 theo hướng Cao Bằng – Hà Nội, khi đi đến Km 128 + 175 đường Quốc lộ 3 thuộc thôn B, xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, do không làm chủ được tốc độ khi xuống dốc, vượt xe không đúng quy định (không có báo hiệu xin vượt khi vượt xe cùng chiều, xe đi liền phía trước không có tín hiệu cho vượt), không đi đúng làn đường, phần đường dẫn đến đâm va với xe mô tô BKS 97B1 - 053.59 do ông Triệu Minh H (sinh năm 1964), trú tại thôn B, xã N, huyện C điều khiển cùng chiều đi phía trước và đang rẽ sang đường. Hậu quả: Đinh Văn Đ và Triệu Minh H bị thương với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của hai người là 75% (Đinh Văn Đ: 35%, Triệu Minh H: 40%); 02 xe mô tô bị hư hỏng, cụ thể: xe mô tô BKS 97B1 - 282.67 thiệt hại 2.010.000đ (hai triệu không trăm mười nghìn đồng), xe mô tô BKS 97B1 - 053.59 thiệt hại 1.050.000đ (một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng).

Hành vi của bị cáo Ma Tiến D đã vi phạm quy định tại khoản 9 Điều 8; khoản 1 Điều 9; khoản 1 Điều 12; khoản 1, 2, Điều 14 Luật giao thông đường bộ. Điều luật có nội dung:

* Khoản 9, Điều 8 Luật giao thông đường bộ quy định:

“Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm

...

9. Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định.”

* Khoản 1, Điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định:

“Điều 9. Quy tắc chung

1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định...”

** Khoản 1, Điều 12 Luật giao thông đường bộ quy định:*

“Điều 12. Tốc độ xe và khoảng cách giữa các xe

1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường...”

** Khoản 1, 2, Điều 14 Luật giao thông đường bộ quy định:*

“Điều 14. Vượt xe

1. Xe xin vượt phải có báo hiệu bằng đèn hoặc còi...

2. Xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt, xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác và đã tránh về bên phải”.

[3] Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người bị hại, những người có quyền lợi liên quan, những người làm chứng, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

[4] Đối với lời khai của Ma Tiến D cho rằng: khi D đang điều khiển xe mô tô đi trên phần đường bên phải chiều đi của mình thì Triệu Minh H điều khiển xe mô tô rẽ trái sang đường nhưng không có báo hiệu xin rẽ và cảnh báo khác, tuy nhiên ngoài lời khai của D thì không có tài liệu chứng cứ gì khác để chứng minh.

[5] Như vậy có đủ căn cứ xác định việc truy tố, xét xử bị cáo Ma Tiến D về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, khoản 2, Điều 260/BLHS là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[6] Xét tính chất hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm an toàn công cộng, gây thiệt hại về tính mạng, tài sản của người khác, cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[7] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo thấy:

Bị cáo D có nhân thân tốt, bản thân chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng và được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; quá trình điều tra bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho những người bị hại và thực tế gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho những người bị hại (Ông Triệu Minh H số tiền: 52.000.000 đ; anh Đinh Văn Đ số tiền: 1.500.000đ) nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ “tự nguyện bồi thường thiệt hại”; những người bị hại đều xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; bị cáo có ông nội là Ma Văn Th được tặng thưởng huân chương kháng chiến và huy chương chiến thắng - theo quy định tại các điểm b, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51/BLHS.

Bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú cụ thể rõ ràng, tuổi đời còn trẻ. Xét thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo và không cần phải bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù, áp dụng điều 65/BLHS cho bị cáo D được hưởng

án treo là đảm bảo sự công bằng và khoan hồng của pháp luật, cho bị cáo có cơ hội được sửa chữa mà vẫn đảm bảo tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa.

[8] Trách nhiệm dân sự:

- Quá trình điều tra gia đình bị cáo D đã tự nguyện thỏa thuận với người bị hại Triệu Minh H và Đinh Văn Đ, theo đó mẹ bị cáo D là bà Dương Thị T đã bồi thường cho người bị hại Triệu Minh H tổng số tiền 52.000.000đ (Năm mươi hai triệu đồng) và người bị hại Đinh Văn Đ số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng). Sau khi nhận tiền bồi thường, quá trình điều tra, truy tố, người bị hại Triệu Minh H và Đinh Văn Đ đều không yêu cầu bị cáo D bồi thường gì thêm. Người bị hại Triệu Minh H và Đinh Văn Đ đều vắng mặt tại phiên toà, nhưng trong đơn xin xét xử vắng mặt ông H, anh Đ vẫn giữ nguyên quan điểm là vấn đề về trách nhiệm dân sự (bồi thường) trong vụ án giữa bị cáo D và ông H, anh Đ đã giải quyết xong, ông H và anh Đ không yêu cầu bị cáo D bồi thường gì thêm, nên HĐXX không xem xét.

- Người có quyền lợi liên quan Đinh Văn H1 không yêu cầu bị cáo bồi thường nên HĐXX không xem xét.

- Người có quyền lợi liên quan Dương Thị T là mẹ đẻ của bị cáo Ma Tiến D không yêu cầu bị cáo D trả lại số tiền mà bà đã bỏ ra để bồi thường cho những người bị hại, nên HĐXX không xem xét.

[9] - Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô BKS: 97B1 - 282.67 và xe mô tô BKS: 97B1 - 053.59 cho chủ sở hữu hợp pháp Đinh Văn H1, Triệu Minh H là đúng quy định.

- Ngày 14/01/2022, Cơ quan điều tra bàn giao 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 000579 và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe mô tô - xe máy số: 02238898, mang tên Triệu Minh H đến Đội Cảnh sát giao thông - trật tự Công an huyện C để xem xét xử lý hành chính đối với ông H theo quy định.

- Tại phiếu xét nghiệm hóa sinh trong bệnh án của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn đối với Ma Tiến D xác định định lượng cồn trong máu của D là 4,7mmol/L máu (21,6mg/100ml), chỉ số bình thường < 10,9mmol/L.

Ngày 23/12/2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn có công văn số: 240/PC09 - Đ2 trả lời nồng độ cồn trong máu tại phiếu xét nghiệm hóa sinh của Ma Tiến D như trên thuộc chỉ số bình thường trong cơ thể.

- Tại phiếu xét nghiệm hóa sinh trong bệnh án của Bệnh viện đa khoa Trung ương tỉnh Thái Nguyên đối với Triệu Minh H xác định định lượng cồn trong máu của ông H là 13,26mmol/L máu.

[10] Vật chứng: 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 026169 mang tên Đinh Văn H1 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bắc Kạn cấp ngày 24/7/2013 đối với xe mô tô BKS 97B1 - 282.67; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe mô tô - xe máy số: 02238894 mang tên Đinh Văn H1 đối với xe mô tô BKS 97B1 - 282.67: xác định các loại giấy tờ trên là của ông Đinh Văn H1 nên cần trả lại cho Đinh Văn H1 là phù hợp với quy định của pháp luật.

[11] Về trách nhiệm bồi thường giữa Công ty bảo hiểm với chủ phương tiện: xe mô tô BKS 97B1 – 053.59 và xe mô tô BKS 97B1 – 282.67 đều có tham gia mua bảo hiểm trách nhiệm dân sự chủ xe mô tô, xe máy tại Công ty bảo hiểm P Thái Nguyên, tuy nhiên sau khi sự việc xảy ra cho đến nay Công ty bảo hiểm P Thái Nguyên chưa nhận được thông báo tai nạn và yêu cầu bồi thường của các chủ xe, chủ xe Triệu Minh H và Đinh Văn H1 đều từ chối việc bảo hiểm tham gia giải quyết trong vụ án này, nên HĐXX không xem xét.

[12] Trong vụ án, khi cho Ma Tiến D điều khiển xe mô tô BKS 97B1 - 282.67, Đ không biết rõ D đã có giấy phép lái xe hay chưa. Vì vậy, Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với Đ xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật.

[13] Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo D.

[14] Về quan điểm truy tố, đề nghị của Viện kiểm sát, đề nghị của người bào chữa cho bị cáo là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[15] Do bị cáo D thuộc hộ nghèo nên HĐXX miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo D theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố bị cáo Ma Tiến D phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

[2] Áp dụng điểm a, khoản 2, Điều 260; các điểm b, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 65/BLHS.

Xử phạt: Ma Tiến D: 36 (Ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 60 (Sáu mươi) tháng. Thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách là ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Ma Tiến D cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện C, tỉnh Bắc Kạn giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp Ma Tiến D thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3, Điều 92 và Điều 68 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

[3] Vật chứng: Áp dụng điều 47/BLHS và điều 106/BLTTHS.

Trả lại cho ông Đinh Văn H1: 01 (Một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 026169 mang tên Đinh Văn H1 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bắc Kạn cấp ngày 24/7/2013 đối với xe mô tô BKS 97B1 - 282.67; 01 (Một) Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe mô tô - xe máy số: 02238894 mang tên Đinh Văn H1 đối với xe mô tô BKS 97B1 - 282.67.

[4] Án phí: Căn cứ vào Điều 12 và Điều 15 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Ma Tiến D.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

[5] Quyền kháng cáo: bị cáo Ma Tiến D; những người có quyền lợi liên quan Đinh Văn H1, Dương Thị T - có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; những người bị hại Triệu Minh H, Đinh Văn Đ vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSTBK: 1
- VKSCM: 3
- CAHCM: 2
- Bị cáo: 1
- NBH: 2
- NCQLLQ: 2
- NBC: 1
- STPTBK: 1
- TA tỉnh: 1
- T.H.A: 2
- Lưu hồ sơ: 1
- Lưu VP: 1.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Triệu Thị Vang

